

*Phong Thỏ, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

Số: 43/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **47/2021/TLST - HNGĐ** ngày **10** tháng **3** năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Tần S M**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: **Bản A, xã B, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.**

Bị đơn: **Anh Lý Y T**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: **Bản A, xã B, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.**

**Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;**

**Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;**

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **20 tháng 5 năm 2021.**

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **20 tháng 5 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Tần S M** và anh **Lý Y T**.**
- 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn chị Tần S M và bị đơn anh Lý Y T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: **Chị Tần S M và anh Lý Y T** có 01 con chung tên là Lý D K, sinh ngày 12/10/2017. **Chị Tần S M và anh Lý Y T** thỏa thuận thống nhất: Giao cháu Lý D K cho chị Tần S M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tần S M không yêu cầu anh Lý Y T cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: **Chị Tần S M và anh Lý Y T** không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Hai đương sự mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn nên tổng số tiền nguyên đơn phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004605, ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, nguyên đơn được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- **UBND xã B;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Trung Tá**